**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

**BỘ MÔN:** ĐỊA LÍ

**KHỐI:** 10

**TUẦN:** 12/HKI (từ ngày 22/11 đến 27/11/2021)

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**CHỦ ĐỀ 7. ĐỊA LÝ DÂN CƯ (TIẾT 1)**

**I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**NỘI DUNG 1:** DÂN SỐ VÀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN DÂN SỐ THẾ GIỚI

- Học sinh đọc nội dung mục I (Dân số và tình hình phát triển dân số thế giới) bao gồm dân số thế giới và tình hình phát triển dân số thế giới trong SGK trang 82.

**NỘI DUNG 2:** GIA TĂNG DÂN SỐ

- Học sinh đọc nội dung mục II (Gia tăng dân số) bao gồm: gia tăng tự nhiên, gia tăng cơ học và gia tăng dân số từ trang 83 trang 86 trong SGK.

- Học sinh quan sát các hình ảnh: Hình 22.1 (Tỉ suất sinh thô thời kỳ 1950 - 2005) trang 83, Hình 22.2 (Tỉ suất tử thô thời kỳ 1950 - 2005) trang 84, Hình 22.3 (Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên hàng năm, thời kỳ 2000 - 2005) trang 85 SGK.

**II. KIẾN THỨC CẦN NHỚ**

***1. Dân số và tình hình phát triển dân số thế giới***

***a. Dân số thế giới***

 + Dân số thế giới: 6 477 triệu người (2005)

 + Quy mô dân số giữa các nước, các vùng lãnh thổ rất khác nhau.

***b. Tình hình phát triển dân số thế giới***

 + Thời gian dân số tăng thêm một tỉ người và thời gian dân số tăng gấp đôi ngày càng rút ngắn:

- Tăng thêm 1 tỉ người rút ngắn từ 123 năm (giai đoạn 1804- 1927) xuống 12 năm (giai đoạn 1987- 1999).

- Tăng gấp đôi rút ngắn từ 123 năm xuống còn 47 năm.

- Tốc độ gia tăng dân số nhanh, quy mô dân số ngày càng lớn.

***2. Gia tăng dân số***

***a. Gia tăng dân số tự nhiên***

***Tỉ suất sinh thô (TSST)***

+ Khái niệm: là tương quan giữa số trẻ em sinh ra trong năm so với số dân trung bình cùng thời điểm.

+ TSST có xu hướng giảm. Nhóm nước phát triển giảm mạnh và thấp hơn nhóm nước đang phát triển (13‰ giai đoạn 2004-2005)

+ Yếu tố tác động:

 - Tự nhiên- sinh học.

 - Phong tục, tập quán và tâm lí xã hội.

 - Trình độ phát triển kinh tế xã hội.

 - Chính sách dân số của từng quốc gia.

***Tỉ suất tử thô (TSTT)***

 + Khái niệm: là tương quan giữa số người chết trong năm so với số dân trung bình cùng thời điểm.

 + TSTT trên thế giới và các khu vực có xu hướng giảm rõ rệt

 + Yếu tố tác động:

- Mức sống

- Môi trường sống

- Trình độ y học

- Cơ cấu dân số

- Chiến tranh, tệ nạn xã hội…

***Tỉ suất gia tăng tự nhiên (GTTN)***

 + Khái niệm: là chênh lệch giữa tỉ suất sinh thô và tỉ suất tử thô – được coi là động lực phát triển dân số.

 + Gia tăng tự nhiên có 4 mức khác nhau:

- GTTN < 0: Nga, Đông Âu

- GTTN chậm, < 0,9%: Bắc Mĩ, Tây Âu, Ôtrâylia

- GTDS trung bình, 1-1,9%: T.Quốc, V.Nam, ÂĐộ, Braxin…

- GTDS cao, > 2% (> 3%): Châu Phi, Trung Đông, một số quốc gia Trung-Nam Mĩ

***Hậu quả của gia tăng dân số***

Gây sức ép đối với sự phát triển kinh tế - xã hôi – môi trường.

***b. Gia tăng cơ học***

 + Sự di chuyển dân cư từ nơi này đến nơi khác dẫn đến sự biến động cơ học của dân cư.

 + TSGT cơ học được xác định bằng hiệu số giữa TS nhập cư và TS xuất cư.

 + Gia tăng cơ học không ảnh hưởng lớn đến vấn đề dân số trên toàn thế giới.

***c. Gia tăng dân số***

 + TSGT dân số được xác định bằng tổng số giữa gia tăng tự nhiên và TSGT cơ học (đơn vị tính: %).

**III. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

***1. Phần tự luận***

***Câu 1:*** Dựa vào bảng số liệu trang 82 SGK Địa lí 10, em hãy nhận xét tình hình tăng dân số trên thế giới và xu hướng phát triển dân số thế giới trong tương lai?

***Câu 2:*** Dựa vào hình 22.3, e hãy cho biết:

- Các nước được chia thành mấy nhóm có tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên khác nhau?

- Tên một vài quốc gia tiêu biểu trong mỗi nhóm?

- Nhận xét?

***2. Phần trắc nghiệm***

**Câu 1:** Dân số thế giới tăng hay giảm là do

A. Sinh đẻ và tử vong.

B. Số trẻ tử vong hằng năm.

C. Số người nhập cư.

D. Số người xuất cư.

**Câu 2:** Tỉ suất sinh thô là tương quan giữa số trẻ em được sinh ra với

A. số trẻ em bị tử vong trong năm.

B. số dân trung bình ở cùng thời điểm.

C. số phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ.

D. số phụ nữ trong cùng thời điểm.

**Câu 3:** Nhân tố nào làm cho tỉ suất sinh cao?

A. Số người ngoài độ tuổi lao động nhiều.

B. Phong tục tập quán lạc hậu.

C. Kinh tế - xã hội phát triển ở trình độ cao.

D. Mức sống cao.

**Câu 4:** Tỉ suất tử thô là tương quan giữa số người chết trong năm với

A. số dân trong độ tuổi từ 60 tuổi trở lên.

B. số người trong độ tuổi lao động.

C. số dân trung bình ở cùng thời điểm.

D. số người ở độ tuổi từ 0 – 14 tuổi.

**Câu 5:** Hiệu số giữa tỉ suất sinh thô và tỉ suất từ thô được gọi là

A. tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên.

B. gia tăng cơ học.

C. số dân trung bình ở thời điểm đó.

D. nhóm dân số trẻ.

**Câu 6:** Sự chênh lệch giữa số người xuất cư và số người nhập cư được gọi là

A. gia tăng dân số.

B. gia tăng cơ học.

C. gia tăng dân số tự nhiên.

D. quy mô dân số.

**Câu 7:** Tổng số giữa tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên và tỉ suất gia tăng cơ học của một quốc gia , một vùng được gọi là

A. tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên.

B. cơ cấu sinh học.

C. gia tăng dân số.

D. quy mô dân số.

**Câu 8:** Nhân tố nào làm cho tỉ suất từ thô trên thế giới giảm?

A. Chiến tranh gia tăng ở nhiều nước .

B. Thiên tai ngày càn nhiều.

C. Phong tục tập quán lạc hậu.

D. Tiến bộ về mặt y tế và khoa học kĩ thuật.

**Câu 9:** Động lực làm tăng dân số thế giới là

A. gia tăng cơ học.

B. gia tăng dân số tự nhiên.

C. gia tăng dân số tự nhiên và cơ học.

D. Tỉ suất sinh thô.

**Câu 10:** Nguyên nhân làm cho tỉ lệ xuất cư của một nước hay một vùng lanh thổ tăng lên là

A. môi trường sống thuận lợi.

B. dễ kiếm việc làm.

C. thu nhập cao.

D. đời sống khó khăn , mức sống thấp.

**V. ĐÁP ÁN CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP**

***1. Phần tự luận***

***Câu 1:*****Dựa vào bảng số liệu trang 82 SGK Địa lí 10, em hãy nhận xét tình hình tăng dân số trên thế giới và xu hướng phát triển dân số thế giới trong tương lai?**

- Dân số trên thế giới tăng lên liên tục trong giai đoạn 1804 - 1999 (từ 1 tỉ người lên 6 tỉ người).

- Thời gian dân số tăng thêm 1 tỉ người và thời gian dân số tăng gấp đôi ngày càng rút ngắn.

+ Thời gian dân số tăng thêm 1 tỉ người: Thời gian có thêm 1 tỉ người rút ngắn từ 123 năm xuống 32 năm,  15 năm, 13 năm và 12 năm.

+ Thời gian dân số tăng gấp đôi cũng ngày càng rút ngắn từ 123 năm xuống còn 47 năm.
- Nhận xét chung: Quy mô dân số thế giới ngày càng lớn, tốc độ gia tăng nhanh, đặc biệt từ nửa sau thế kỉ XX. Nguyên nhân là do chiến tranh chấm dứt, mức chết của trẻ em giảm nhanh nhờ những thành tựu của y tế, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng trong khi mức sinh tuy có giảm nhưng chậm hơn nhiều. Trong tương lai, dân số thế giới còn tăng và đến một lúc nào đó thì không tăng nhanh nữa.

***Câu 2:*****Dựa vào hình 22.3, e hãy cho biết:**

**- Các nước được chia thành mấy nhóm có tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên khác nhau?**

**- Tên một vài quốc gia tiêu biểu trong mỗi nhóm?**

**- Nhận xét?**

- Các nước được chia thành 5 nhóm có sự gia tăng dân số tự nhiên khác nhau.

- Các quốc gia tiêu biểu của mỗi nhóm:

+ Nhóm ≥ 3%: Mađagaxca, Mali, Ôman, Yêmen...

+ Nhóm 2 – 2,9%: Libi, Ai Cập, Xu Đăng, Vênêxuêla...

+ Nhóm 1 – 1,9%: Nam  Phi, Mông Cổ, Braxin, Mêhicô...

+ Nhóm 0,1 – 0,9%: Trung Quốc, Ôxtâylia, Hoa Kì, Canađa...

+ Nhóm ≤ 0%: Liên Bang Nga, Ba Lan, Đức...

- Nhận xét: gia tăng dân số tự nhiên trên thế giới không đều nhau và có sự chênh lệch lớn giữa các nước, các khu vực.

+ Các nước thuộc khu vực châu Phi chủ yếu có gia tăng dân số ở mức cao nhất thế giới (≥ 3 % và 2– 2,9 %). Đây là khu vực các nước nghèo, kinh tế phát triển chậm.

+ Nam Mĩ, Nam Phi và các nước Tây Nam Á và Đông Nam Á phổ biến mức  1 -1,9%. Là khu vực có nền kinh tế đang phát triển năng động, các nước công nghiệp mới...

+ Các nước Bắc Mĩ, Ôxtâylia,  Đông Á và một số nước Tây Âu có mức gia tăng thấp: 0,1 – 0,9%. Khu vực kinh tế phát triển, lãnh thổ rộng lớn.

+  Liên Bang Nga và hầu hết các nước châu Âu có mức gia tăng dân số rất thấp ≤ 0%. Các nước có dân số già, khí hậu lạnh giá.

***2. Phần trắc nghiệm***

 **1 2 3 4 5 6 7 8 9 10**

**A B B C A B C D B D**

Lưu ý: Giáo viên hỗ trợ thầy Ngô Vũ Hoàng – SĐT: 0988 225 202